TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ	*Tây Hòa, ngày 26 tháng 4 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Sau khi nghiên cứu Đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 10 tháng 4 năm 2024 của ông Tạ Minh L; biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 4 năm 2024 cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Tạ Minh L, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn Mỹ Lâm, xã Hòa Thịnh, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

- **Người bị kiện:** Trần Thị T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn Mỹ Lâm, xã Hòa Thịnh, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Phú Đa, xã Hòa Tân Đông, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Tạ Minh L và bà Trần Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Tạ Minh L, sinh ngày 28/8/2022, khi ly hôn hai bên thống nhất giao con chung cho người khởi kiện bà Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Tạ Minh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 5/2024 cho đến khi kết thúc nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Ông Tạ Minh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- UBND xã Hòa Tân Tây;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vĩnh Phúc